

KẾ HOẠCH
**Thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt
trên địa bàn xã Vĩnh Am năm 2026**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ, giải pháp tổng thể thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 229/2025/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Kế hoạch số 323/KH-UBND ngày 09/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

Căn cứ Đề án số 02/ĐA-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Am về việc phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã Vĩnh Am giai đoạn 2026-2030;

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Am ban hành Kế hoạch thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã Vĩnh Am năm 2026, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về quản lý chất thải rắn sinh hoạt được giao tại Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 21/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố để duy trì và từng bước đưa công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đi vào hoạt động ổn định, nề nếp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ

trong nhận thức, nâng cao ý thức trách nhiệm về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, nhằm cải thiện chất lượng môi trường trên địa bàn xã.

- Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện “Đề án số 02/ĐA-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Am về việc phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã Vĩnh Am giai đoạn 2026-2030” trong năm 2026.

- Tăng cường công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt; giảm thiểu tác động tiêu cực của chất thải rắn sinh hoạt tới môi trường và sức khỏe con người; đảm bảo cảnh quan, môi trường trên địa bàn xã; đẩy mạnh xã hội hóa công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân về quản lý chất thải rắn sinh hoạt; thay đổi từ nhận thức đến hành động để từng bước thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, lưu giữ, thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý rác thải phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch quản lý thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt năm 2026 dựa trên hiện trạng phát sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; đảm bảo sự ổn định, liên tục, thông suốt, thống nhất trong công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

- Các cơ quan, đơn vị nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan nhà nước phải tiên phong, gương mẫu, đi đầu thực hiện nghiêm túc việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; đồng thời tuyên truyền, vận động gia đình, người thân, hộ gia đình, cá nhân nơi cư trú cùng thực hiện.

- củng cố mạng lưới, hạ tầng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt sau phân loại đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- 100% các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và duy trì hiệu quả ổn định, bền vững; phấn đấu đạt tỷ lệ chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế, thực phẩm, hữu cơ được phân loại tại nguồn năm 2026 đạt tỷ lệ 59%.

- Giảm tối thiểu 15% khối lượng chất thải rắn sinh hoạt khác còn lại phải xử lý bằng phương pháp đốt/chôn lấp so với năm 2025;

- Phấn đấu tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn được thu gom, xử lý đạt 99,6%; 100% lượng chất thải rắn sinh hoạt thu gom được xử lý tập trung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; tận dụng tối đa lượng chất thải hữu cơ để tái sử dụng, tái chế, làm phân mùn compost hoặc tự xử lý tại các hộ gia đình thành phân mùn compost để sử dụng tại chỗ.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tình hình quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã năm 2025

- Tình hình phát sinh chất thải: Theo số liệu thống kê, xã Vĩnh Am có tổng diện tích là 27,34km², tổng dân số là 34.562 người (*trong đó: dân số thường trú là 34.347 người, dân số tạm trú là 215 người*). Tổng khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn xã Vĩnh Am khoảng 27,65 tấn/ngày. Tỷ lệ chất thải có khả năng tái chế, tái sử dụng, thực phẩm, hữu cơ được phân loại, xử lý đạt: 50,07%. Tỷ lệ xử lý hợp vệ sinh: đạt khoảng 71,23%.

- Công tác thu gom, vận chuyển: Hiện tại, trên địa bàn xã Vĩnh Am có tổ thu gom tại các thôn với 43 lao động, 27 phương tiện thu gom, vận chuyển (*chủ yếu là xe kéo, xe đẩy tay, xe ô tô tải nhỏ, xe ba bánh*). Riêng khu vực Cổ Am kí hợp đồng với Công ty TNHH Ngọc Giang Hưng Yên thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại khu vực Cổ Am.

- Hình thức thu gom, vận chuyển: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Am giao cho các cơ sở thôn, cá nhân thực hiện việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đưa về bãi rác của địa phương để xử lý. Riêng khu vực Cổ Am kí hợp đồng với Công ty TNHH Ngọc Giang Hưng Yên thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại khu vực Cổ Am. Tần suất thu gom trung bình trên địa bàn xã từ 2-4 lần/ tuần (tùy từng khu vực xã cũ).

- Công tác xử lý: Hiện trên địa bàn xã có 06 bãi rác đang hoạt động (*04 bãi đã thực hiện cải tạo, nâng cấp trong năm 2023, 2024, 2025*). Việc xử lý chất thải tại các bãi rác do Ủy ban nhân dân xã trực tiếp chịu trách nhiệm thực hiện và quản lý, vận hành. Tuy nhiên, hiện trạng các bãi rác đã tương đối đầy, việc xử lý không được thực hiện thường xuyên, không có quy trình xử lý cụ thể; bãi rác nằm xa khu dân cư, không được quản lý thường xuyên dẫn tới tình trạng rác thải đổ bừa bãi gây ô nhiễm môi trường; rác thải chưa được xử riêng sau phân loại gây tổn nhiều diện tích, không tận thu được tài nguyên rác thải.

2. Đánh giá chung

Trong thời gian qua, công tác phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đã được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã tập trung quan tâm, chỉ đạo thực hiện đạt được một số kết quả tích cực, cơ bản giải quyết tạm thời các bức xúc do rác thải sinh hoạt gây ra trên địa bàn.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hiện nay công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã còn một số tồn tại, cần được quan tâm giải quyết:

- Công tác tuyên truyền về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt còn rất hạn chế về tần suất, hình thức, nội dung, chưa tạo được sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của người dân.

- Việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn chỉ mang tính chất tuyên truyền, tự giác, chỉ dừng lại ở mô hình điểm, chưa được triển khai đồng bộ, hiệu quả với công tác thu gom, vận chuyển và xử lý.

- Nhân lực thực hiện công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn còn hạn chế về số lượng và chất lượng (*không được tập huấn, đào tạo về công tác phân loại, thu gom, vận chuyển rác thải*).

- Tổ thu gom rác thải còn mang tính tự phát, chưa có mô hình thống nhất để giao trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ trong công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt. Phương tiện, trang thiết bị và lực lượng tham gia công tác thu gom, vận chuyển còn thiếu về số lượng, chất lượng, chưa đảm bảo nhu cầu. Tần suất thu gom còn thấp, chưa đảm bảo quy định tại Quyết định 229/2025/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Ý thức một bộ phận người dân chưa cao, còn vứt rác thải ra các khu vực công cộng, để rác ra lòng, lề đường trước ngày, giờ thu gom, không tham gia đóng phí dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải.

- Các cơ sở thôn chưa thực sự quan tâm, Ủy ban nhân dân xã chưa tập trung nguồn lực đầu tư bài bản cho công tác phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

- Chưa tận thu phí dịch vụ thu gom rác thải đối với các hộ trên địa bàn; mức thu phí dịch vụ vệ sinh môi trường đối với các hộ, các tổ chức sản xuất, kinh doanh còn thấp (*có những khu vực thu bằng mức thu của hộ không sản xuất, kinh doanh*) so với Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/6/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng nên chưa đáp ứng kinh phí cho đơn vị dịch vụ hoạt động.

- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm phân bổ cho xã sau sáp nhập còn thấp.

- Việc xử lý rác thải tại các bãi rác không được thực hiện thường xuyên, không có quy trình xử lý cụ thể; bãi rác nằm xa khu dân cư, không được quản lý thường xuyên dẫn tới tình trạng rác thải đổ bừa bãi gây ô nhiễm môi trường; rác thải chưa được xử riêng sau phân loại gây tốn nhiều diện tích, không tận thu được tài nguyên rác thải. Hầu hết các bãi rác đều nằm ngoài đê, không còn diện tích cải tạo, khó khăn trong việc đầu tư cơ sở hạ tầng đảm bảo cho bãi rác.

- Các bãi rác trên địa bàn xã đã tương đối đầy trong khi tiến độ triển khai Dự án khu xử lý chất thải rắn tập trung tại xã Trán Dương theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố còn chậm.

3. Phương án quản lý thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã năm 2026

3.1. Dự báo tình hình phát sinh chất thải rắn sinh hoạt năm 2026

Năm 2026, chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn không thay đổi nhiều về đặc trưng, tính chất mà chủ yếu là thay đổi về khối lượng do thay đổi cơ cấu kinh tế, mức sống và sự gia tăng dân số.

Dự báo năm 2026, dân số trên địa bàn xã tăng khoảng 0,5% so với năm 2025. Trên cơ sở định mức phát thải, dự báo khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn xã năm 2026 là 27,79 tấn/ ngày (với dân số dự báo khoảng 34.735 người).

Như vậy, cùng với sự gia tăng về dân số, sự phát triển kinh tế xã hội, đòi

sống nhân dân ngày càng được nâng cao thì lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh ngày càng nhiều, áp lực lên môi trường sống ngày càng cao. Vì vậy, việc triển khai thực hiện công tác phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã một cách đồng bộ, hiệu quả là nhu cầu cấp bách đảm bảo môi trường, chất lượng cuộc sống của người dân.

3.2. Phương án quản lý thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã năm 2026

3.2.1. Công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn

- Tập trung sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị tiếp tục tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện mô hình phân loại và xử lý rác thải hữu cơ thành phân bón vi sinh tại hộ gia đình để bón cho cây trồng nội bộ đối với các hộ gia đình có vườn.

- Khuyến khích đơn vị dịch vụ thu gom rác thải có phương án hỗ trợ các hộ dân có nhu cầu giữ lại rác thải hữu cơ ủ thành phân bón cho cây trồng (*hỗ trợ men vi sinh hoặc giảm phí thu gom rác thải, tính phí thu gom theo khối lượng phát sinh, ...*).

- Đơn vị dịch vụ được lựa chọn sẽ phối hợp với chính quyền địa phương hướng dẫn nhân dân cách thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; cách thức chuyển giao chất thải theo đúng chủng loại đã phân loại. Đồng thời, phối hợp với chính quyền địa phương trong việc phát hiện và xử lý các trường hợp cố tình vi phạm công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải (*không đóng phí, không phân loại, không chuyển giao chất thải đúng quy định, xả thải không đúng quy định, ...*) theo quy định tại Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và quy định hiện hành.

3.2.2. Công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt

- Lựa chọn đơn vị dịch vụ có đủ năng lực (*có hồ sơ, nhân lực, phương tiện thu gom, vận chuyển, ... theo quy định*) thực hiện công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn theo quy định.

- Khuyến khích đơn vị dịch vụ được lựa chọn sử dụng lao động tại các tổ thu gom trên địa bàn nếu cá nhân người lao động có nhu cầu tiếp tục làm việc và sử dụng thêm nguồn lao động tại địa phương phục vụ cho công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

- Đơn vị thu gom, vận chuyển sử dụng phương tiện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường để thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại các tổ chức, cá nhân trên địa bàn, hướng dẫn người dân chuyển giao chất thải đúng loại sau khi đã phân loại; chuyển đến điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt của địa phương để chuyển sang xe vận chuyển về khu xử lý chất thải theo quy định:

- + Đối với chất thải có khả năng tái chế, tái sử dụng: Các hộ đựng chất thải trong các vật kín, không rò rỉ, ngăn mùi phát tán; khuyến khích các hộ chuyển giao trực tiếp, không đựng trong túi nilon hoặc sử dụng các túi nilon phân hủy sinh học, bao bì thân thiện môi trường có **màu trắng hoặc trong suốt** thay thế các túi nilon khó phân hủy để thuận tiện cho việc xử lý. Đơn vị dịch vụ trang bị

phương tiện để thu gom riêng theo quy định (xe có bao, túi, ngăn chứa riêng, có màu sắc riêng hoặc có dán tên, kí hiệu để phân biệt).

+ Đối với chất thải thực phẩm, hữu cơ: Các hộ đựng chất thải trong các vật kín, không rò rỉ, ngăn mùi phát tán; khuyến khích các hộ chuyển giao trực tiếp, không đựng trong túi nilon hoặc sử dụng các túi nilon phân hủy sinh học, bao bì thân thiện môi trường có **màu xanh lá cây** thay thế các túi nilon khó phân hủy để thuận tiện cho việc xử lý. Đơn vị dịch vụ trang bị phương tiện để thu gom riêng theo quy định (xe có ngăn chứa riêng, có màu sắc riêng hoặc dán tên, kí hiệu để phân biệt).

+ Đối với chất thải sinh hoạt còn lại (*gồm chất thải nguy hại phát sinh trong sinh hoạt và chất thải vô cơ còn lại để riêng biệt*): Các hộ đựng chất thải trong các vật kín, không rò rỉ, ngăn mùi phát tán; khuyến khích các hộ chuyển giao trực tiếp, không đựng trong túi nilon hoặc sử dụng các túi nilon phân hủy sinh học, bao bì thân thiện môi trường (**màu đen đối với rác thải nguy hại và màu xám đối với rác thải vô cơ còn lại**) thay thế các túi nilon khó phân hủy để thuận tiện cho việc xử lý. Đơn vị dịch vụ trang bị phương tiện để thu gom riêng theo quy định (xe có bao, túi, ngăn chứa riêng, có màu sắc riêng hoặc có dán tên, kí hiệu để phân biệt).

+ Đối với chất thải công kênh: Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải có trách nhiệm sắp xếp gọn gàng, đảm bảo vệ sinh môi trường để chuyển giao cho đơn vị thu gom hoặc tự vận chuyển đến điểm tập kết quy định. Đơn vị dịch vụ công khai số điện thoại liên hệ để các tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu liên hệ đến thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

Đơn vị dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt có trách nhiệm thực hiện công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn theo đúng quy định tại Quyết định 229/2025/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng.

- Tần suất thu gom, vận chuyển rác thải: thu gom, vận chuyển hàng ngày, đảm bảo theo khoản 4, Điều 7 Quyết định 229/2025/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng.

- Điểm tập kết chất thải:

+ Thực hiện rà soát các điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn để điều chỉnh các quy hoạch cho phù hợp để triển khai xây dựng khi bố trí được kinh phí một cách khả thi, thuận lợi.

+ Trước mắt tận dụng các bãi rác hiện trạng khi dừng hoạt động hoặc các điểm tập kết đã được quy hoạch, các vị trí khác phù hợp để làm điểm tập kết tạm thời (chuyển giao ngay rác thải từ các xe thu gom lên phương tiện, thiết bị vận chuyển, không lưu giữ rác tại điểm tập kết tạm thời quá 02 ngày).

- Tùy vào tình hình thực tế của địa phương và thỏa thuận giữa Ủy ban nhân dân xã và đơn vị dịch vụ quyết định cụ thể phương án, lộ trình thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn cho phù hợp, đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn.

3.2.3. Công tác xử lý chất thải rắn sinh hoạt

- Lựa chọn đơn vị dịch vụ có đủ năng lực (có hồ sơ, nhân lực, phương tiện, thiết bị, cơ sở hạ tầng xử lý chất thải rắn sinh hoạt, công nghệ xử lý... đáp ứng yêu cầu theo quy định) thực hiện công tác xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn theo quy định.

- Phương pháp xử lý: chất thải rắn sinh hoạt được vận chuyển ra ngoài địa bàn xã để xử lý theo đúng quy định. Khuyến khích các công nghệ xử lý tiên tiến, hiện đại, thân thiện môi trường, giảm phát thải khí nhà kính, hạn chế chôn lấp, tận dụng tối đa giá trị của các loại chất thải rắn sinh hoạt sau phân loại. Phương pháp xử lý dự kiến:

Chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn sau khi vận chuyển về khu xử lý sẽ thực hiện phân loại lại và thực hiện xử lý riêng sau phân loại như sau:

+ Chất thải có khả năng tái chế, tái sử dụng: tập kết riêng để chuyển cho đơn vị tái chế hoặc bán phế liệu.

+ Chất thải thực phẩm, hữu cơ: đưa vào ô hoặc hố ủ vi sinh, sử dụng phun, đảo trộn vi sinh để ủ thành phân bón vi sinh (tận dụng làm phân bón cho cây trồng nội bộ hoặc làm lớp đất phủ định kì lấp trên ô chôn lấp vô cơ hoặc bán cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu).

+ Chất thải vô cơ còn lại: xử lý bằng phương pháp đốt tại lò đốt đảm bảo quy chuẩn quy định.

+ Chất thải nguy hại phát sinh trong sinh hoạt: lưu giữ trong khu vực lán tạm được che chắn tránh mưa, nắng và bàn giao chon đơn vị có năng lực tối thiểu 01 lần/năm để xử lý theo quy định.

+ Rác thải công kênh: tháo dỡ, giảm thể tích chất thải và phân loại, xử lý theo từng loại chất thải trên.

- Dừng hoạt động và xem xét tận dụng các bãi rác hiện trạng để làm điểm tập kết rác thải tạm thời nếu phù hợp. Tùy thuộc vào nguồn kinh phí và tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân xã sẽ xem xét, quyết định việc dừng hoạt động và đầu tư xử lý lấp đất, trồng cây tại các bãi rác trên địa bàn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- Nguồn kinh phí thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã do tổ chức/hộ gia đình/cá nhân thực hiện chi trả theo quy định.

- Nguồn ngân sách nhà nước: từ kinh phí chi sự nghiệp bảo vệ môi trường được phân bổ năm 2026 và các nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật.

- Nguồn kinh phí xã hội hoá của các tổ chức, cá nhân.

- Nguồn vốn của doanh nghiệp.

2. Nhu cầu kinh phí dự kiến

- Kinh phí thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt dự kiến: 4.877.378.050 đồng; trong đó:

+ Ngân sách dự kiến: $10.143,35 \text{ tấn/năm} \times 83.000 \text{ đồng} = 841.898.050 \text{ đồng}$.

+ Phí dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt dự kiến: 4.035.480.000 đồng. Trong đó:

Hộ không sản xuất kinh doanh: $9.381 \text{ hộ} \times 30.000 \text{ đ/ tháng} \times 12 \text{ tháng} = 3.377.160.000 \text{ đồng}$.

Hộ sản xuất kinh doanh: $518 \text{ hộ} \times 100.000 \text{ đ/ tháng} \times 12 \text{ tháng} = 621.600.000 \text{ đồng}$.

Các đơn vị hành chính sự nghiệp, lực lượng vũ trang, trường học, nhà trẻ, văn phòng: $17 \text{ cơ sở} \times 180.000 \text{ đ/ tháng} \times 12 \text{ tháng} = 36.720.000 \text{ đồng}$.

Căn cứ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường đã được phân bổ năm 2026, dự kiến ngân sách xã hỗ trợ cho công tác xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn là 83.000 đồng/ tấn. Phần kinh phí phục vụ cho công tác thu gom, vận chuyển và bù công tác xử lý chất thải rắn sinh hoạt lấy từ nguồn phí dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt thu từ các tổ chức, cá nhân, nguồn thu từ tài nguyên rác, nguồn vốn của doanh nghiệp và xã hội hóa.

- Tùy vào nguồn kinh phí và tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân xã sẽ xem xét điều chỉnh, quyết định việc đầu tư, triển khai thực hiện và mức phí dịch vụ thu gom, vận chuyển cho phù hợp, hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao phòng Kinh tế

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện; theo dõi, đôn đốc, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

- Phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tập trung nguồn lực tăng cường triển khai thực hiện công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, đảm bảo 100% hộ gia đình trên địa bàn xã thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét lựa chọn đơn vị có đủ năng lực thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã năm 2026 theo quy định. Việc tổ chức lựa chọn đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thực hiện theo quy định tại Luật Đấu thầu năm 2023, khoản 1 Điều 77, khoản 2 Điều 78 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Điều 143 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Phối hợp với đơn vị dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt rà soát, xây dựng tuyến thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tối ưu về cự ly vận chuyển và tình hình giao thông khu vực; sắp xếp thời gian hoạt động của các điểm tập kết và đơn vị thu gom đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn.

- Thực hiện rà soát các điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn để đề xuất điều chỉnh, bổ sung vào các quy hoạch cho phù hợp để triển khai xây dựng khi bố trí được kinh phí một cách khả thi, thuận lợi.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện dừng hoạt động và tận dụng các bãi rác hiện trạng hoặc các điểm tập kết đã được quy hoạch, các vị trí phù hợp để làm điểm tập kết tạm thời.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường để thực hiện Kế hoạch này; quyết toán kinh phí dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, giám sát hoạt động của đơn vị cung cấp dịch vụ công ích trên địa bàn đảm bảo thực hiện đúng quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan kiểm tra, hướng dẫn thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; tăng cường kiểm tra, phát hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, vi phạm về quản lý chất thải rắn sinh hoạt thuộc thẩm quyền.

2. Phòng Văn hóa – xã hội, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Tăng cường, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền công tác phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã để hình thành nhận thức, thói quen phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trong các tổ chức, cơ quan, trường học, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã.

- Xây dựng phóng sự tuyên truyền, ghi hình, đưa tin về các hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn. Kịp thời tuyên truyền các mô hình, điển hình, tổ chức, cá nhân, khu dân cư thực hiện tốt việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, nhân rộng những mô hình triển khai hiệu quả và cách làm hay cho cộng đồng.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng quy chế quản lý, các hương ước, quy ước thôn, xóm, làng văn hóa gắn với bảo vệ môi trường và quản lý chất thải. Đưa tiêu chí quản lý chất thải và bảo vệ môi trường vào một trong những tiêu chí đánh giá gia đình, thôn, xóm, làng văn hóa.

- Chỉ đạo các nhà trường thực hiện tuyên truyền lồng ghép các nội dung bảo vệ môi trường, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn vào các hoạt động giáo dục và truyền thông tại các cấp học. Đồng thời, triển khai thực hiện các mô hình về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, tái sử dụng, tái chế chất thải trong nhà trường làm mô hình thực tế giáo dục các học sinh trong trường.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã định kỳ hàng năm tổ chức biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có tích xuất sắc trong công tác phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

3. Công an xã

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm theo quy định pháp luật đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân vi phạm pháp luật về phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

- Thực hiện trách nhiệm bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong lĩnh

vực môi trường; tăng cường kiểm tra, kiểm soát phương tiện vận chuyển chất thải rắn đảm bảo đúng tải trọng, đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường, đặc biệt là các hành vi vận chuyển, chuyển giao, xử lý rác thải không đúng quy định, đổ trộm các loại rác thải.

- Chỉ đạo lực lượng an ninh cơ sở phối hợp với cơ sở thôn tăng cường tuần tra, giám sát, phát hiện và xử lý các trường hợp không phân loại rác, xả thải rác không đúng quy định.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

Phối hợp đăng tải các nội dung tuyên truyền, các quy định pháp luật về công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt trên địa bàn trên Cổng thông tin điện tử của xã.

5. Cơ sở thôn

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, tham gia dịch vụ công ích và thực hiện nộp phí dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải theo quy định.

- Phối hợp với đơn vị dịch vụ và các phòng chuyên môn trong quá trình triển khai thực hiện, đặc biệt việc phát hiện và xử lý vi phạm trong công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định. Phối hợp với lực lượng an ninh cơ sở tăng cường tuần tra, giám sát, phát hiện và xử lý các trường hợp không phân loại rác, xả thải rác không đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, giám sát công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn và phối hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ kiểm tra, xác nhận khối lượng chất thải rắn sinh hoạt thực tế vận chuyển, xử lý để làm căn cứ nghiệm thu thanh toán.

6. Yêu cầu đơn vị cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã

- Xây dựng Phương án triển khai thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã, báo cáo Ủy ban nhân dân xã. Rà soát, xây dựng tuyến thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tối ưu về cự ly vận chuyển và tình hình giao thông khu vực; thống nhất thời gian hoạt động của các điểm tập kết đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn. Thống nhất tần suất, thời gian thu gom cụ thể để thông báo tới các tổ chức, cá nhân trên địa bàn phối hợp thực hiện.

- Bố trí đủ nhân lực, trang thiết bị thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo liên tục, không bị gián đoạn, không để ứ đọng rác thải trên địa bàn cung cấp dịch vụ. Đơn vị cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt xem xét sử dụng lao động tại các tổ thu gom trên địa bàn nếu cá nhân người lao động có nhu cầu tiếp tục làm việc và sử dụng thêm nguồn lao động tại địa phương phục vụ cho công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

- Phối hợp với chính quyền địa phương hướng dẫn nhân dân cách thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; cách thức chuyển giao rác thải

theo đúng chủng loại đã phân loại; bố trí phương tiện thu gom, vận chuyển riêng chất thải rắn sinh hoạt sau phân loại. Đồng thời, phối hợp với chính quyền địa phương trong việc phát hiện và xử lý các trường hợp cố tình vi phạm công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải (*không đóng phí, không phân loại, không chuyển giao chất thải đúng quy định, xả thải không đúng quy định, ...*) theo quy định tại Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Xem xét hỗ trợ men vi sinh hoặc giảm phí thu gom rác thải đối với các hộ dân có nhu cầu giữ lại rác thải hữu cơ ủ thành phân bón cho cây trồng.

- Chịu trách nhiệm lưu giữ và kí hợp đồng chuyển giao chất thải nguy hại phát sinh trong sinh hoạt sau phân loại với đơn vị có đủ chức năng theo quy định.

- Thoả thuận, ký hợp đồng trực tiếp với các đối tượng phát thải trên địa bàn; thực hiện thu phí dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, nộp thuế theo quy định và báo cáo Ủy ban nhân dân xã tình hình thu phí định kỳ hàng tháng.

- Chịu trách nhiệm về tình trạng rơi vãi rác thải sinh hoạt, gây phát tán bụi, mùi hoặc nước rò rỉ ảnh hưởng xấu đến môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển.

- Được quyền từ chối thu gom, vận chuyển chất thải của tổ chức, cá nhân khi tổ chức, cá nhân đó không thực hiện phân loại, chuyển giao chưa đúng theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 9939/SNNMT-QLMT ngày 27/11/2025.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân không chấp hành phân loại, chuyển giao không đúng nhóm chất thải theo quy định, sau khi đã được nhắc nhở nhiều lần (03 lần trở lên/ 01 tuần), đơn vị thực hiện thu gom, vận chuyển có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản đến ủy ban nhân dân xã biết để xử lý theo quy định.

- Khuyến khích đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt công khai số điện thoại liên hệ để các tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu chuyển giao chất thải công kênh liên hệ đến thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Đơn vị dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt có trách nhiệm thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn theo đúng quy định tại Quyết định 229/2025/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Tích cực tuyên truyền, vận động các tổ chức thành viên, hội viên, đoàn viên và nhân dân trên địa bàn xã tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, trong đó có hoạt động về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; thực hiện tư vấn, phản biện, giám sát việc thực hiện công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt chủ trương thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn cho toàn thể hội viên, đoàn viên. Mỗi hội viên là một tuyên truyền viên tại cơ sở, thực hiện việc tuyên truyền, giám sát việc phân loại

chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn tại địa phương. Đưa tiêu chí thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn vào việc bình xét thi đua của hội, đoàn thể.

- Phối hợp với cấp ủy, chính quyền thành lập và phát huy hiệu quả hoạt động của các Tổ tự quản trong công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

- Lồng ghép việc thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn với chương trình từ thiện, gây quỹ ủng hộ của hội bằng việc tận dụng rác có thể tái chế, tái sử dụng.

- Phân công cụ thể cho các chi hội, đoàn thể phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện hoạt động phân loại, thu gom, xử lý rác thải ở các thôn, khu dân cư.

- Chỉ đạo các tổ chức thành viên tiếp tục tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên, đoàn viên thực hiện mô hình phân loại và ủ rác thải hữu cơ thành phân bón vi sinh tại hộ gia đình đối với các hộ có điều kiện ủ tại nhà và thực hiện phân loại, chuyển giao riêng, đúng chủng loại chất thải cho đơn vị dịch vụ theo quy định đối với các hộ không có điều kiện ủ tại nhà; tiếp tục triển khai và nhân rộng các mô hình về bảo vệ môi trường hiệu quả như: sử dụng túi nilon sinh học thay thế túi nilon khó phân hủy, điểm thu hồi pin thải, thu gom phế liệu gây quỹ tình thương và các mô hình bảo vệ môi trường đã và đang triển khai có hiệu quả.

8. Các tổ chức, cá nhân trên địa bàn

- Thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, chuyển giao rác thải sinh hoạt sau phân loại cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định. Thực hiện nộp phí dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.

- Phối hợp với chính quyền địa phương giám sát hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã Vĩnh Am năm 2026. Yêu cầu các phòng, ban, đơn vị; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và Nhân dân trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Kinh tế tổng hợp) để được chỉ đạo, giải quyết, tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (để b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng, ban, đơn vị có liên quan;
- Các cơ sở thôn;
- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Len